TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2026/HS-ST
Ngày: 08-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Nga;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố H xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 373/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 307/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Anh T, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn F, xã H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Kim C, sinh năm 1973 và Đặng Thị Bích L, sinh năm 1977; có vợ là bà Phan Thị Huyền N, sinh năm 2001 và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; ngày 09/12/2025, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Lê Trọng T1, sinh năm 2000 tại thành phố Cần Thơ; nơi thường trú: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ; nơi ơ: Ấp B, xã A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh N1, sinh năm 1973 và bà Võ Thị P, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; ngày 09/12/2025, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lê Thanh H, sinh năm 1977; nơi thường trú: Ấp B, xã A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Khu phố B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trọng T1 và Đoàn Anh T là bạn bè quen biết ngoài xã hội, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 18 giờ 41 phút ngày 08/12/2025, T1 có nhu cầu sử dụng ma túy nên T1 nhắn tin qua zalo cho T rủ T cùng sử dụng trái phép chất ma túy, T đồng ý. Khoảng 20 giờ 02 phút cùng ngày, T1 sử dụng xe mô tô Honda SH150i màu trắng biển số 61F1-516.58 đến rước T tại ấp T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh rồi cả hai cùng đi tìm Nhà nghỉ thuê phòng, khi đi T1 mang theo 01 đĩa sứ, 01 đèn led và T mang theo 01 loa Bluetooth. T1 và T tìm thuê phòng số 07 Nhà nghỉ số F thuộc khu phố F, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, T là người thuê và trả tiền, sau đó T1 và T mang đĩa sứ, đèn led và loa B vào để trong phòng. Tại đây, T1 và T bàn bạc góp tiền để mua ma túy về sử dụng, T1 góp 1.100.000 đồng và T góp 1.000.000 đồng. T1 gọi cho đối tượng dùng tài khoản zalo "Tyy" đặt mua 02 viên thuốc lắc giá 600.000 đồng và Ketamine giá 1.000.000 đồng và tiền vận chuyển tổng 2.100.000 đồng, hẹn giao ma túy tại đoạn đường DI2-NI11 thuộc khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. T1 điều khiển xe mô tô chở T đến điểm hẹn và nhận 01 túi nylon màu đỏ từ dưới đất lên rồi đưa cho T cầm giữ trong tay, sau đó T1 nhanh chóng điều khiển xe mô tô biển số 61F1-516.58 chở T ngồi sau hướng về Nhà nghỉ 68. Trên đường đi về đến đường N, khu phố F, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh bị Tổ tuần tra 363 Công an Thành phố H kiểm tra hành chính nên T ném bỏ 01 túi nylon màu đỏ xuống đất thì bị Tổ tuần tra phát hiện tiến hành lập biên bản thu giữ, đồng thời Tổ tuần tra tiến hành đưa T1 và T cùng tang vật về Công an phường T để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon màu đỏ, bên ngoài có in chữ Trung Quốc và hình mèo thần tài; 02 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng (ký hiệu M2); 01 xe mô tô hiệu Honda Sh150i, màu trắng, biển đăng ký 61F1-516.58, số khung RLHKF420MY101022, số máy KF42E0035388 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy bên trong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xanh của Lê Trọng T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold của Đoàn Anh T; số tiền 1.100.000 đồng; 01 thẻ nhựa màu cam, trên thẻ có in chữ HERMES.

Ngày 09/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét Nhà nghỉ số F, đường F, khu phố F, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh nơi Đoàn Anh T, Lê Trọng T1 chuẩn bị tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 27cm; 01 đèn xoay Laser mini, màu trắng, hình con gấu có quai xách; 01 loa

Bluetooth hiệu Olike, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn thành ống hút.

Kết luận giám định số 11951/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể được gửi giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,9398 gam, loại Ketamine. Viên nén được gửi giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7026 gam, loại MDMA.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H xác định ngoài lần phạm tội như trên, từ ngày 11/10/2025 đến ngày 01/12/2025, T1 và T đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 06 lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 11/10/2025, T gọi điện thoại rủ T1 góp tiền mua ma túy về sử dụng, T1 đồng ý, T đưa T1 1.000.000 đồng, T1 góp thêm 1.750.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ T3, địa chỉ: ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1981; nơi thường trú: Khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) làm chủ để thuê phòng 113 sử dụng hết số ma túy mua được.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 24/10/2025, T gọi điện thoại rủ T1 góp tiền mua ma túy về sử dụng, T1 đồng ý, T đưa T1 1.500.000 đồng, T1 góp thêm 1.500.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ T3, địa chỉ: Ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng 113 sử dụng hết số ma túy mua được.

Lần thứ ba: Khoảng 23 giờ ngày 06/11/2025, T gọi điện thoại rủ T1 góp tiền mua ma túy về sử dụng, T1 đồng ý, T đưa T1 2.000.000 đồng, T1 góp thêm 1.500.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ B1, địa chỉ: Ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Đăng P1 (sinh năm 1991; nơi thường trú: Phường P, tỉnh Đồng Nai) làm chủ để thuê phòng 117 sử dụng hết số ma túy mua được.

Lần thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2025, T1 gọi điện thoại rủ T góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý, T1 đưa T 1.000.000 đồng, T góp thêm 1.000.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ T3, địa chỉ: Ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng 113 sử dụng hết số ma túy mua được.

Lần thứ năm: Khoảng 23 giờ ngày 17/11/2025, T1 gọi điện thoại rủ T góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý, T đưa T1 1.300.000 đồng, T1 góp thêm 1.000.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ B1, địa chỉ: Ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng 117 sử dụng hết số ma túy mua được.

Lần thứ sáu: Khoảng 23 giờ ngày 01/12/2025, T1 gọi điện thoại rủ T góp tiền mua ma túy về sử dụng, T đồng ý, T đưa T1 1.000.000 đồng, T1 góp thêm 1.000.000 đồng. T1 liên hệ với đối tượng T2 mua ma túy loại Ketamine và MDMA rồi cùng T đến Nhà nghỉ T3, địa chỉ: Ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng 113 sử dụng hết số ma túy mua được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Đoàn Anh T và Lê Trọng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 19/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Đoàn Anh T và Lê Trọng T1 về các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh và nội dung bản Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 19/8/2026.

Tại phần tranh luận:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh theo Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 19/8/2026 đối với các bị cáo Đoàn Anh T và Lê Trọng T1 về các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với các bị cáo Đoàn Anh T và Lê Trọng T1.

Xử phạt bị cáo Đoàn Anh T từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Anh T phải chấp hành hình phạt chung từ 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng T1 từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Lê Trọng T1 phải chấp hành hình phạt chung từ 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 913/PC09 kèm theo kết luận giám định số 11951 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Nguyễn Ngọc D (cán bộ trả mẫu); Nguyễn Thành P2 (cán bộ nhận mẫu). Mẫu vật niêm phong: M1=0,7743 gam; M2=0,3527 gam;

01 (một) gói nylon màu đỏ, bên ngoài có in chữ Trung Quốc và hình mèo thần tài;

01 (một) thẻ nhựa màu cam, trên thẻ có in chữ HERMES;

01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 27cm.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 1.100.000 đồng;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xanh của Lê Trọng T1;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold của Đoàn Anh T;

01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sh150i, màu trắng, biển đăng ký 61F1-516.58, số khung RLHKF420MY101022, số máy KF42E0035388 đã qua sử dụng của Lê Trọng T1, không kiểm tra tình trạng máy bên trong;

01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

01 (một) đèn xoay Laser mini, màu trắng, hình con gấu có quai xách;

01 (một) loa Bluetooth hiệu Olike, màu bạc.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát truy tố và đề nghị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Thanh H không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 11/10/2025 đến ngày 01/12/2025, tại Nhà nghỉ T3, Nhà nghỉ B1 địa chỉ ấp Đ, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh Đoàn Anh T, Lê Trọng T1 đã cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 08/12/2025, Đoàn Anh T, Lê Trọng T1 góp tiền mua 0,9398 gam, loại Ketamine, 0,7026 gam, loại MDMA đem về sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo Đoàn Anh T và Lê Trọng T1 thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tại Cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 19/8/2026 đối với các bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc mua, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như: Trộm cắp, cướp giật, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS qua con đường tiêm chích ma túy. Loại ma túy mà các bị cáo tàng trữ, tổ chức sử dụng là Ketamine và MDMA, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn mua bán và hút chích ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền giáo dục và vận động toàn xã hội ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì vẫn còn những người vì mục đích tư lợi đã lén lút hoạt động tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do đó, cần phải xét xử các bị cáo thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ chặt chẽ, các bị cáo cùng nhau rủ góp tiền mua ma túy, bị cáo T1 liên hệ mua ma túy, bị cáo T thuê phòng chuẩn bị địa điểm. Vai trò, tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của 02 bị cáo là ngang nhau nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tương đương đối với 02 bị cáo.

[4] Căn cứ tính chất mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt của các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số 913/PC09 kèm theo kết luận giám định số 11951 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Nguyễn Ngọc D (cán bộ trả mẫu); Nguyễn Thành P2 (cán bộ nhận mẫu). Mẫu vật niêm phong: M1=0,7743 gam; M2=0,3527 gam. Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói nylon màu đỏ, bên ngoài có in chữ Trung Quốc và hình mèo thần tài; 01 thẻ nhựa màu cam, trên thẻ có in chữ HERMES; 01 đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 27cm: Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xanh của Lê Trọng T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold của Đoàn Anh T; 01 xe mô tô hiệu Honda Sh150i, màu trắng, biển đăng ký 61F1-516.58, số khung RLHKF420MY101022, số máy KF42E0035388 đã qua sử dụng của Lê Trọng T1, không kiểm tra tình trạng máy bên trong; 01 đèn xoay Laser mini, màu trắng, hình con gấu có quai xách; 01 loa Bluetooth hiệu Olike, màu bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.100.000 đồng là tiền hùn nhau để mua ma túy; tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng được cuộn thành ống hút là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với ông Nguyễn Văn Đ là chủ Nhà nghỉ T3 và ông Nguyễn Đăng P1 là chủ Nhà nghỉ B1 không biết Đoàn Anh T, Lê Trọng T1 thuê Nhà nghỉ để cùng nhau sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Quá trình điều tra xác định, Đoàn Anh T, Lê Trọng T1 thực hiện chuyển tiền mua ma túy cho số tài khoản ngân hàng số 0977611660 của Nguyễn Thị Cẩm C1 và số tài khoản ngân hàng của 10000674754 của Nguyễn Trọng K và liên hệ số điện thoại 0707684502 của đối tượng T2 bán ma túy cho T và T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tiến hành điều tra, xác minh

nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Đoàn Anh T 08 (tám) năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Anh T phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2025.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lê Trọng T1 08 (tám) năm tù về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đoàn Anh T phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2025.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2025; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

+ Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 913/PC09 kèm theo kết luận giám định số 11951 có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký Nguyễn Ngọc D (cán bộ trả mẫu); Nguyễn Thành P2 (cán bộ nhận mẫu). Mẫu vật niêm phong: M1=0,7743 gam; M2=0,3527 gam;

01 (một) gói nylon màu đỏ, bên ngoài có in chữ Trung Quốc và hình mèo thần tài;

01 (một) thẻ nhựa màu cam, trên thẻ có in chữ HERMES;

01 (một) đĩa sứ màu trắng, kích thước đường kính 27cm.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

Số tiền 1.100.000 đồng;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu xanh của Lê Trọng T1;

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng gold của Đoàn Anh T;

01 (một) xe mô tô hiệu Honda Sh150i, màu trắng, biển đăng ký 61F1-516.58, số khung RLHKF420MY101022, số máy KF42E0035388 đã qua sử dụng của Lê Trọng T1, không kiểm tra tình trạng máy bên trong;

01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

01 (một) đèn xoay Laser mini, màu trắng, hình con gấu có quai xách;

01 (một) loa Bluetooth hiệu Olike, màu bạc.

(Vật chứng do Phòng PC 04, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H quản lý)

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Đoàn Anh T và Lê Trọng T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ-Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cổng Thông tin điện tử của TANDTC (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kiều Oanh